BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 60/2013/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2013*

CV ĐẾN BỘ CÔNG AN VỤ PHÁP CHẾ Ngày 26/11/13 Số 9818/V19

THÔNG TƯ

Quy định trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân tham gia quản lý nhà nước

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Phụ nữ tham gia quản lý nhà nước.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, nội dung tham gia quản lý nhà nước của các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân và trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân tham gia quản lý nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

a) Các tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ; Công an, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố thuộc Trung ương; đơn vị trực thuộc Tổng cục, Bộ Tư lệnh; Công an quận, huyện, thị xã, đơn vị cấp phòng và tương đương thuộc Công

an, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an đơn vị, địa phương);

b) Hội Phụ nữ Bộ Công an; Hội Phụ nữ Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Công an, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội Phụ nữ Vụ, Cục, Viện trực thuộc Bộ, đơn vị trực thuộc Tổng cục, Bộ Tư lệnh; Hội Phụ nữ Công an quận, huyện, thị xã, đơn vị cấp phòng và tương đương thuộc Công an, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân).

Điều 3. Nguyên tắc trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân tham gia quản lý nhà nước

1. Quan hệ công tác giữa Công an đơn vị, địa phương với Hội Phụ nữ cùng cấp là quan hệ về sự chỉ đạo của Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương đối với tổ chức Hội Phụ nữ cùng cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân tham gia quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương tạo điều kiện thuận lợi để Hội Phụ nữ cùng cấp tham gia quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác Hội và phong trào phụ nữ tại đơn vị, địa phương.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung tham gia quản lý nhà nước của các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân

1. Tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch và các quy định liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới trong Công an nhân dân.

2. Tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục luật pháp, chính sách.

3. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới trong Công an nhân dân.

4. Tham gia các hội đồng, tổ chức tư vấn hoặc ban chỉ đạo công tác có liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới trong Công an nhân dân theo quy định.

5. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Bình đẳng giới.

Điều 5. Trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương

1. Tổ chức lấy ý kiến Hội Phụ nữ cùng cấp trong xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch và các quy định liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới trong phạm vi đơn vị, địa phương theo quy định.

2. Tiếp nhận, giải quyết và xử lý kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các cấp Hội Phụ nữ liên quan đến các hoạt động tham gia quản lý nhà nước các cấp Hội Phụ nữ; các vấn đề liên quan đến sự bình đẳng, tiến bộ và phát triển của phụ nữ Công an phù hợp với chính sách và quy định của pháp luật.

3. Tạo điều kiện thuận lợi để Hội Phụ nữ cùng cấp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục luật pháp, chính sách.

4. Bố trí đại diện Hội phụ nữ cùng cấp tham gia các hội đồng, tổ chức tư vấn; các ban chỉ đạo (công tác gia đình, trẻ em; vì sự tiến bộ của phụ nữ, dân số - kế hoạch hóa gia đình) liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới theo quy định của Bộ Công an; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

5. Duy trì chế độ làm việc định kỳ với Hội Phụ nữ cùng cấp để thu thập ý kiến, kiểm điểm, đánh giá về tình hình thực hiện chế độ, chính sách, chương trình, kế hoạch, kiến nghị, đề xuất liên quan đến phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật. Chế độ làm việc định kỳ như sau:

a) Lãnh đạo Vụ, Cục, Viện trực thuộc Bộ; đơn vị trực thuộc Tổng cục, Bộ Tư lệnh; Công an quận, huyện, thị xã, đơn vị cấp phòng và tương đương thuộc Công an, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm việc với Ban chấp hành Hội Phụ nữ cùng cấp ba tháng một lần;

b) Lãnh đạo Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Công an, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm việc với Ban chấp hành Hội Phụ nữ cùng cấp sáu tháng một lần;

c) Lãnh đạo Bộ Công an làm việc với Ban Thường vụ Hội Phụ nữ Bộ Công an mỗi năm một lần.

6. Đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho Hội Phụ nữ cùng cấp hoạt động; tạo điều kiện, hỗ trợ phụ nữ phát triển phù hợp với chính sách của Đảng, pháp

luật của Nhà nước, mục tiêu bình đẳng giới và đặc thù của lực lượng Công an nhân dân.

Điều 6. Trách nhiệm của các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân

1. Cử đại diện tham gia các hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động khác có liên quan theo chức năng của Hội.

2. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới.

3. Chủ động nắm tình hình và báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác tình hình phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới theo quy định và khi có yêu cầu.

4. Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật.

5. Phối hợp với các đơn vị chức năng để thực hiện trách nhiệm của tổ chức Hội trong tham gia quản lý nhà nước; trách nhiệm theo quy định của Luật bình đẳng giới và các chính sách, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến của phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới trong Công an nhân dân.

6. Thực hiện các quy định của pháp luật, của Bộ Công an về quyền và trách nhiệm của các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

7. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn, hỗ trợ các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân thực hiện Thông tư này.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Chế độ báo cáo hàng năm:

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Tổng cục, Bộ Tư lệnh; Công an quận, huyện, thị xã, đơn vị cấp phòng và tương đương thuộc Công an, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này gửi về cấp trên trực tiếp;

b) Đối với các tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ, Công an, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này gửi về Tổng cục Xây dựng lực lượng Công

an nhân dân (qua Cục công tác Đảng và công tác quần chúng (X16)) trước ngày 10 tháng 11 để tổng hợp;

c) Đối với Bộ Công an: hàng năm báo cáo về tình hình thực hiện trách nhiệm của Bộ Công an theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước (Nghị định số 56/2012/NĐ-CP) gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15 tháng 11.

2. Định kỳ 02 năm tổ chức sơ kết; 05 năm tổ chức hội nghị tổng kết thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP trong Công an nhân dân.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2014. Các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương; các cấp Hội Phụ nữ trong Công an nhân dân chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ, hội viên phụ nữ và tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông tư này.

2. Cơ quan xây dựng lực lượng Công an đơn vị, địa phương có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này tại đơn vị, địa phương.

3. Giao Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Công an tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện trong Công an nhân dân; làm đầu mối phối hợp với Bộ Nội vụ để triển khai thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, V19, X16.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Trần Đại Quang